



BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần LILAMA 69-3.
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 515, Điện Biên Phủ, TP Hải Dương.
3. Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0800001972 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 25 tháng 5 năm 2007, đăng ký thay đổi lần 7 ngày 04 tháng 8 năm 2022.

I. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM

- Thời gian: 08h30 ngày 28/4/2023.
- Địa điểm : Tại Hội trường tầng 5 – Công ty cổ phần LILAMA 69-3.

Địa chỉ số 515 – Điện Biên Phủ – tp Hải Dương – tỉnh Hải Dương.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP CỦA ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự

Theo báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông tham dự đại hội của Bà Cao Thị Dự /Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu. Cổ đông dự họp như sau:

+ Tổng số cổ đông được triệu tập là 1.311 cổ đông, sở hữu 8.279.361 cổ phần, tương ứng với 100% vốn Điều lệ.

+ Tổng số đăng ký tham dự họp là 95 cổ đông, đại diện cổ đông, tương ứng với số cổ phần biểu quyết là 5.995.083 cổ phần, chiếm 72,41 % vốn điều lệ Công ty.

+ Tổng số về dự đại hội đủ tư cách là 85 cổ đông, đại diện cổ đông, với số cổ phần biểu quyết là 5.924.669 cổ phần, tương ứng 71,56% vốn điều lệ Công ty.

2. Tính hợp pháp của Đại hội

Căn cứ Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020, Điều lệ Công ty CP LILAMA 69-3 thì phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được tiến hành hợp pháp, hợp lệ, đủ điều kiện để tiến hành.

III. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

1. Bầu Ban chủ tọa Đại hội

Để điều hành Đại hội, sau khi nghe Ban tổ chức giới thiệu Danh sách Ban chủ tọa, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Ban chủ tọa gồm các thành viên như sau

- | | |
|-------------------------|--------------|
| - Ông Đỗ Trọng Toàn | - Chủ tọa |
| - Ông Cao Viết Cường | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Quốc Khánh | - Thành viên |

2. Chỉ định Ban thư ký Đại hội và thông qua Ban kiểm phiếu.

Để ghi chép diễn biến của Đại hội và soạn thảo nghị quyết của Đại hội, Chủ tọa đã chỉ định Ban Thư ký gồm các thành viên như sau:

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Trưởng ban
- Bà Đoàn Thị Thủy - Thành viên

Để thực hiện công tác kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội, sau khi nghe Ban Chủ tọa giới thiệu danh sách các thành viên Ban kiểm phiếu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Ban kiểm phiếu gồm các thành viên như sau:

1. Bà Đỗ Thị Lý - TP TCNS /Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Minh Phượng - CB Phòng TCNS /Thành viên
3. Bà Ngô Thị Nhân - CB Phòng KH-ĐT /Thành viên

3. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội và chương trình nghị sự.

Đại hội nghe Ông Nguyễn Quốc Khánh - TV HĐQT công bố dự thảo Quy chế làm việc của đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.

Đại hội nghe Ông Đỗ Trọng Toàn thông qua chương trình nghị sự của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

4. Các nội dung chính của Đại hội:

+ Đại hội nghe Ông Cao Viết Cường /TV HĐQT, TGD báo cáo kết quả thực hiện SXKD năm 2022, kế hoạch SXKD năm 2023.

+ Đại hội nghe Ông Đỗ Trọng Toàn /CT HĐQT báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT Công ty 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

+ Đại hội nghe Bà Cao Thị Dự /Trưởng BKS báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

+ Đại hội nghe Ông Nguyễn Quốc Khánh /TV HĐQT báo cáo các chỉ tiêu tài chính 2022 đã được kiểm toán, tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

+ Đại hội nghe Ông Nguyễn Quốc Khánh /TV HĐQT trình bày Tờ trình mức chi trả tiền lương, thù lao năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát.

+ Đại hội nghe Bà Cao Thị Dự/ Trưởng BKS trình bày Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023.

+ Đại hội tiến hành miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027).

5. Biểu quyết thông qua các nội dung:

5.1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành: Nội dung chi tiết tại Báo cáo sản xuất kinh doanh, ngày 3/04/2023 của Tổng giám đốc Công ty kèm theo. Trong đó các nội dung chính như sau:

5.1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Vốn điều lệ : 82,79 tỷ đồng

- Doanh thu	: 893,78 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: -45,47 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách	: 14,70 tỷ đồng
- Lao động bình quân	: 1.071 người
- Đầu tư phát triển	: 9,97 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức	: 0%

5.1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Vốn điều lệ	: 82,79 tỷ đồng
- Doanh thu	: 700 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 0,38 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách	: 18 tỷ đồng
- Lao động bình quân	: 1.100 người
- Đầu tư phát triển	: 21 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức	: 0%

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 5.895.789, tương ứng 99,61 %.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 20.532, tương ứng 0,35%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 2.325, tương ứng 0,04%.

5.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán: Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 01/TTr-HĐQT, ngày 3/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 5.895.789, tương ứng 99,61 %.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 22.857, tương ứng 0,39%.

5.3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và bù đắp lợi nhuận sau thuế âm bằng quỹ đầu tư phát triển, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu của Công ty CP LILAMA 69-3: Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 02/TTr-HĐQT, ngày 3/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 5.916.321, tương ứng 99,96%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 2.325, tương ứng 0,04%.

5.4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị: Nội dung chi tiết tại Báo cáo Hội đồng quản trị Công ty ngày 3/4/2023 kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 5.766.954, tương ứng 97,44%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 151.692, tương ứng 2,56%.

5.5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát: Nội dung chi tiết tại Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty ngày 30/3/2023 kèm theo.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 5.739.698, tương ứng 96,98%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 178.948, tương ứng 3,02%.

5.6. Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023: Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-HĐQT, ngày 3/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty. Trong đó:

- Tổng mức tiền lương, thù lao là: 648.000.000 đồng. Trong đó:
 - + Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 468.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 324.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).
 - + Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 180.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 144.000.000 đồng, thù lao là 36.000.000 đồng).

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 5.833.516, tương ứng 98,56%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 1.884, tương ứng 0,03%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 83.246, tương ứng 1,41%.

5.7. Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, để thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 năm 2023: Nội dung chi tiết tại Tờ trình 01/TTr-BKS ngày 3/4/2023 của Ban kiểm soát.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 5.917.410, tương ứng 99,98%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0, tương ứng 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 1.236, tương ứng 0,02%.

5.8. Miễn nhiệm, bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022-2027)

- **Miễn nhiệm và thông qua bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT:**

Ông Đỗ Trọng Toàn – Chủ tọa trình bày đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Nguyễn Văn Công và xin ý kiến biểu quyết của đại hội.

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 100%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 0%.

Ông Đỗ Trọng Toàn xin ý kiến Đại hội biểu quyết bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 100%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 0%.

- Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT:

Ông Đỗ Trọng Toàn thông qua Quy chế bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 100%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 0%.

Ông Đỗ Trọng Toàn báo cáo danh sách ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022-2027). Danh sách đủ điều kiện, tiêu chuẩn để Đại hội bầu như sau:

1. Ông Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm 1981, kỹ sư cơ khí chế tạo máy.
(Hồ sơ lý lịch của ứng viên kèm theo)

Kết quả biểu quyết:

- + Số biểu quyết đồng ý: 100%.
- + Số biểu quyết không đồng ý: 0%.
- + Số biểu quyết không có ý kiến: 0%.

- Kết quả bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022-2027):

1. Ông Nguyễn Mạnh Cường – số phiếu bầu là: 5.918.646

Theo Quy chế bầu cử thì Ông Nguyễn Mạnh Cường trúng cử thành viên HĐQT tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Cuộc họp kết thúc vào hồi 11h00 cùng ngày. Biên bản gồm 05 (năm) trang, được lập ngay sau khi chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 69-3 kết thúc. Biên bản được Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Trưởng Ban Thư ký đọc thông qua trước đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua.

BAN THƯ KÝ



Nguyễn Mạnh Hùng



Đoàn Thị Thủy

TM. BAN CHỦ TOẠ

Chủ tọa



Đỗ Trọng Toàn

Tại liệu lưu kèm theo:

- + Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông;
- + Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử;
- + Các báo cáo: Ban điều hành, HĐQT, BKS;
- + Các Tờ trình: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2022; Tờ trình mức chi trả tiền lương, thù lao năm 2023 của HĐQT, Ban kiểm soát; Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2023;
- + Biên bản kiểm phiếu.

Hải Dương, ngày 28 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-3;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần LILAMA 69-3, ngày 28/4/2023

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Ban điều hành: Nội dung chi tiết tại Báo cáo sản xuất kinh doanh, ngày 3/4/2023 của Tổng giám đốc Công ty kèm theo. Trong đó các nội dung chính như sau:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Vốn điều lệ : 82,79 tỷ đồng
- Doanh thu : 893,78 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : -45,47 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách : 14,70 tỷ đồng
- Lao động bình quân : 1.071 người
- Đầu tư phát triển : 9,97 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 0%

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Vốn điều lệ : 82,79 tỷ đồng
- Doanh thu : 700 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 0,38 tỷ đồng
- Các khoản nộp ngân sách : 18 tỷ đồng
- Lao động bình quân : 1.100 người
- Đầu tư phát triển : 21 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức : 0%

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán: Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 01/TTr-HĐQT, ngày 3/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty và Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán kèm theo.



[Handwritten signature]

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và bù đắp lợi nhuận sau thuế âm bằng quỹ đầu tư phát triển, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu của Công ty CP LILAMA 69-3: Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 02/TTr-HĐQT, ngày 3/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 4: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị: Nội dung chi tiết tại Báo cáo Hội đồng quản trị Công ty ngày 3/4/2023 kèm theo.

Điều 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát: Nội dung chi tiết tại Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty ngày 3/4/2023 kèm theo.

Điều 6: Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2023: Nội dung chi tiết tại Tờ trình số 03/TTr-HĐQT, ngày 3/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty. Trong đó:

Tổng mức tiền lương, thù lao là: 648.000.000 đồng. Trong đó:

+ Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 468.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 324.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).

+ Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 180.000.000 đồng (trong đó lương chuyên trách là 144.000.000 đồng, thù lao là 36.000.000 đồng).

Điều 7: Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, để thực hiện kiểm toán, soát xét Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 năm 2023: Nội dung chi tiết tại Tờ trình 01/TTr-BKS ngày 3/4/2023 của Ban kiểm soát.

Điều 8: Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027) như sau:

+ Kết quả miễn nhiệm: Đại hội nhất trí thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Văn Công theo nguyện vọng cá nhân.

+ Kết quả bầu cử: Đại hội đã bầu ông Nguyễn Mạnh Cường giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022-2027).

Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban đơn vị, các cổ đông và cá nhân có liên quan Công ty cổ phần LILAMA 69-3 chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.

Nơi nhận:

- UBCK NN, Sở GDCK HN;
- TCT LMVN-CTCP;
- Như điều 9;
- Lưu VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Đỗ Trọng Toàn



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

Địa chỉ: 515- Đường Điện Biên Phủ – TP Hải Dương
Tel: 0220 3.852 584; Fax: 0220 3.853 958
Email: lilama69-3@lilama69-3.com.vn

Hải Dương, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

Kính thưa Đại hội!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-3.

Căn cứ quyết định số 28/QĐ-HĐQT ngày 20/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 69-3 về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

Thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội, tôi xin báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP LILAMA 69-3 như sau:

Tổng số cổ đông được triệu tập về dự đại hội là 1.311 CĐ với tỷ lệ cổ phần biểu quyết là 8.279.361 cổ phần đạt 100% vốn điều lệ Công ty.

Số CĐ đăng ký dự Đại hội là 95 người với số CP biểu quyết là 5.995.083 cổ phần đạt 72.41% vốn điều lệ Công ty. Trong đó:

- Cổ đông cá nhân, đại diện ủy quyền: 95 người, với số cổ phần biểu quyết là 3.014.513 cổ phần đạt 36,41 % vốn điều lệ Công ty.

- Đại diện cổ đông pháp nhân: 0 người, với số cổ phần biểu quyết là 0 cổ phần đạt 0% vốn điều lệ Công ty.

- Đại diện vốn của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam: 03 người, với số cổ phần biểu quyết là 2.980.570 cổ phần đạt 36% vốn điều lệ Công ty.

Tổng số cổ đông, đại diện ủy quyền, đại diện vốn về dự đại hội đủ tư cách là 85 người với tỷ lệ cổ phần biểu quyết là 5.924.669 cổ phần đạt 71,56 % vốn điều lệ Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty CP LILAMA 69-3. Đại hội được tiến hành hợp lệ, đủ tiêu chuẩn.

Vậy, thay mặt cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông xin báo cáo trước đại hội.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp./.

Xin trân trọng cảm ơn!

T/M BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Cao Thị Dụ



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3
NĂM 2023**



HẢI DƯƠNG 4/2023

Hải Dương, ngày 3 tháng 4 năm 2023

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 69-3.

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1: Phạm vi áp dụng và đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Lilama 69-3. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; chương trình, thời gian làm việc của Đại hội; thể lệ biểu quyết và các quy định khác của Đại hội.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP LILAMA 69-3 có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện các quy định tại quy chế này.

Điều 2: Thời gian và chương trình Đại hội:

1. Chương trình đại hội được đính kèm Quy chế này.
2. Thời gian Đại hội: Dự kiến 1/2 ngày, từ 8h00 đến 12h00 ngày 28/4/2023.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 3: Cổ đông tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 29/3/2023 và đã đăng ký với Ban tổ chức trước 17h ngày 25/4/2023 được quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ sau:

- + Giấy tờ pháp lý của cá nhân;
- + Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
- Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.
- Được uỷ quyền bằng văn bản cho người đại diện thay thế mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.
- Tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.
- Góp ý kiến trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua đại diện uỷ quyền của mình về toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Ban chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại, tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự họp cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào phiếu, chuyển cho Ban thư ký.
- Cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận từng nội dung và thông qua bằng biểu quyết.
- Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông phải tuân thủ sự hướng dẫn của Ban chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4: Ban chủ tọa Đại hội

1. Ban chủ tọa có 03 người, gồm Chủ tọa (là Chủ tịch hội đồng quản trị của Công ty) và các thành viên do Ban tổ chức giới thiệu được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết. Ban chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Quyền và nghĩa vụ của Ban chủ tọa.
 - Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
 - Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu nằm trong chương trình Đại hội.
 - Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
 - Quyết định của Chủ tọa về các vấn đề: trình tự, thủ tục hoặc sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 5: Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự họp

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng Quản trị Công ty quyết định thành lập và giới thiệu với Đại hội, có chức năng nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự họp: Giấy tờ pháp lý của cá nhân, giấy mời, giấy uỷ quyền (đối với đại diện được uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền); xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp.

2. Phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội.

3. Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 6. Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký gồm 02 người do Chủ tọa chỉ định.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Ban chủ tọa:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

- Hỗ trợ Ban chủ tọa công bố dự thảo Biên bản, nghị quyết Đại hội và thông báo của Ban chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 7. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử giới thiệu được Đại hội biểu quyết thông qua bằng cách giơ phiếu biểu quyết tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện uỷ quyền dự họp.

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung, thông báo kết quả cho Ban chủ tọa, Ban thư ký và thông báo kết quả trước đại hội.

- Thực hiện các việc khác tại Đại hội.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành Đại hội:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 29 tháng 3 năm 2023 (thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội).

Điều 9: Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông tham dự họp bằng Thẻ biểu quyết/ Phiếu biểu quyết hoặc phiếu bầu cử theo số cổ phần sở hữu, đại diện và uỷ quyền.

2. Cách thức biểu quyết: Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thực hiện theo quy định của chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến phiên họp.

- Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết: Một số vấn đề cổ đông thực hiện giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội để biểu quyết theo nội dung (Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến), cụ thể:

+ Thông qua thành phần Ban chủ tọa, Ban kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, Quy chế bầu cử.

+ Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

+ Thông qua danh sách ứng cử, đề cử bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ IV (2022-2027).

+ Thông qua Biên bản Đại hội.

+ Thông qua các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội.

- Biểu quyết bằng phiếu biểu quyết: Các báo cáo, tờ trình tại đại hội được biểu quyết bằng phiếu biểu quyết (Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến).

- Bỏ phiếu bầu cử: Theo quy định tại Quy chế bầu cử.

3. Kết quả biểu quyết/ bầu cử sẽ được công bố ngay tại Đại hội.

4. Việc thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo Điều 20 Điều lệ Công ty.

Điều 10: Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

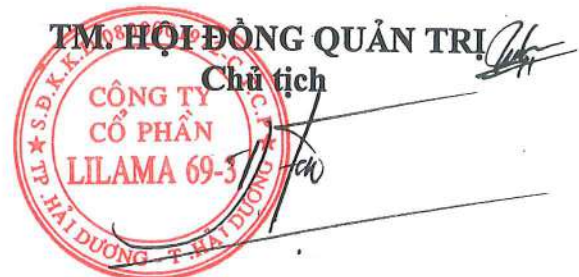
1. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ghi tóm tắt diễn biến cuộc họp. Biên bản được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

2. Biên bản Đại hội được lập xong, thông qua trước khi bế mạc đại hội và được lưu trữ tại Công ty theo quy định.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11: Hiệu lực

Quy chế này gồm 11 điều, có hiệu lực ngay sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông và là cơ sở để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP LILAMA 69-3 tiến hành Đại hội.



Đỗ Trọng Toàn



TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3



QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3
TIẾP TỤC NHIỆM KỲ 2022-2027



HẢI DƯƠNG 4/2023

Hải Dương, ngày 3 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Lilama 69-3.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 (sau đây gọi tắt là Đại hội) tiến hành miễn nhiệm và bầu thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) với các nội dung sau đây:

Điều 1: Phạm vi, mục tiêu và nguyên tắc bầu cử:

1.1. Phạm vi: Quy chế này bao gồm các quy định về bầu cử bầu thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022 – 2027) của Công ty cổ phần LILAMA 69-3.

1.2. Mục tiêu và nguyên tắc bầu cử:

Đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;

Điều 2: Đối tượng thực hiện quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (sau đây gọi tắt là cổ đông) theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 chốt ngày 29/3/2023.

Điều 3: Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị:

3.1. Số lượng bầu thành viên HĐQT: 01 người.

3.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

+ Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp;

+ Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty CP LILAMA 69-3 và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

+ Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

Điều 4: Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị (Theo khoản 2, Điều 24, Điều lệ Công ty) quy định như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định như sau:

- + Từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên;
- + Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- + Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- + Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- + Từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trình tự, thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

4.2. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT.

- Đơn ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Bản pho to CMND/hoặc Thẻ CCCD/Hộ khẩu/Hộ chiếu và các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hóa, trình độ chuyên môn.
- Các giấy tờ liên quan đến tiêu chuẩn và điều kiện là thành viên Hội đồng quản trị theo quy định Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 và quy định của pháp luật.

4.3. Lập danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT.

Dựa vào hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông. Ban tổ chức lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để trình Đại hội bầu vào thành viên Hội đồng quản trị tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022 – 2027).

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

5.1. Phiếu bầu và cách ghi phiếu bầu:

Phiếu bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên bầu vào thành viên Hội đồng quản trị được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết, phiếu ghi rõ họ và tên; có đóng dấu treo của Công ty.
- Mỗi Cổ đông/Đại diện cổ đông được phát 01 phiếu bầu thành viên HĐQT;

Cách ghi phiếu bầu:

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên vào ô cột số cổ phần biểu quyết của ứng cử viên đó trên phiếu bầu. Nếu không đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông ghi 0 vào cột số cổ phần biểu quyết.
- Trường hợp ghi sai thông tin trên phiếu bầu, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;

5.2. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu:

Phiếu bầu hợp lệ:

- Là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung khác ngoài quy định của phiếu bầu.

Phiếu bầu không hợp lệ là các phiếu bầu:

- Phiếu không theo Mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu của Công ty;

- Phiếu gạch xóa, cạo sửa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu, hoặc viết thêm nội dung khác ngoài quy định của phiếu bầu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.

- Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở hòm phiếu.

- Gạch tên các ứng viên.

- Ghi nội dung trên phiếu bầu bằng bút chì.

Điều 6: Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Quyền biểu quyết được tính theo số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền của cổ đông. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Mỗi cổ đông tham dự Đại hội được sử dụng một (01) Phiếu bầu thành viên HĐQT tương ứng với số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Cổ đông có thể dồn toàn bộ tổng số quyền biểu quyết cho một (01) ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần trong tổng số quyền biểu quyết để bầu cho một ứng cử viên theo mức độ tín nhiệm, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số quyền biểu quyết không vượt quá tổng số quyền biểu quyết cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua.

- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào thành viên HĐQT.

- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- + Hướng dẫn thể lệ bỏ phiếu, cách ghi phiếu bầu theo quy chế bầu cử đã được thông qua.
- + Phát và thu phiếu bầu.
- + Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các cổ đông tại Đại hội.
- + Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.
- + Tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.
- + Thông báo kết quả cho Ban Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
- Trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để xin cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp lại phiếu bầu cũ (trước khi bỏ vào hòm phiếu).
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi phát đủ phiếu bầu cử cho tất cả các cổ đông dự họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử vào thành viên Hội đồng quản trị.

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị là người có số phiếu bầu cao nhất.
- Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu cao nhất như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Danh sách ứng cử, đề cử; tổng số phiếu phát ra, tổng số phiếu thu về, tổng số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ; kết quả kiểm phiếu và danh sách trúng cử.
- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10: Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Ban chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 11: Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 11 (mười một) Điều, được đọc công khai tại Đại hội có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

Trên đây là Quy chế bầu cử 01 thành viên Hội đồng quản trị tiếp tục nhiệm kỳ IV (2022-2027) của Công ty CP LILAMA 69-3.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
Chủ tịch


CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Trọng Toàn

**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

**PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Phần I: Thông tin cổ đông

Tên cổ đông:.....
Tổng số cổ phần sở hữu, đại diện và ủy quyền:
Tổng số phiếu biểu quyết: x = phiếu

Phần II: Bầu cử

Số thành viên HĐQT bầu là: 01 thành viên

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu phân bổ cho các ứng cử viên

**TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3**

**PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Phần I: Thông tin cổ đông

Tên cổ đông:.....
Tổng số cổ phần sở hữu, đại diện và ủy quyền:
Tổng số phiếu biểu quyết: x = phiếu

Phần II: Bầu cử

Số thành viên HĐQT bầu là: 01 thành viên

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu phân bổ cho các ứng cử viên



LILAMA69-3.,JSC

TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

Địa chỉ: 515 đường Điện Biên Phủ - Bình Hàn - Tp Hải Dương

Tel: 02203 852584 - Fax: 02203 853958

Email: Lilama69-3@lilama69-3.com.vn Website: www.lilama69-3.vn



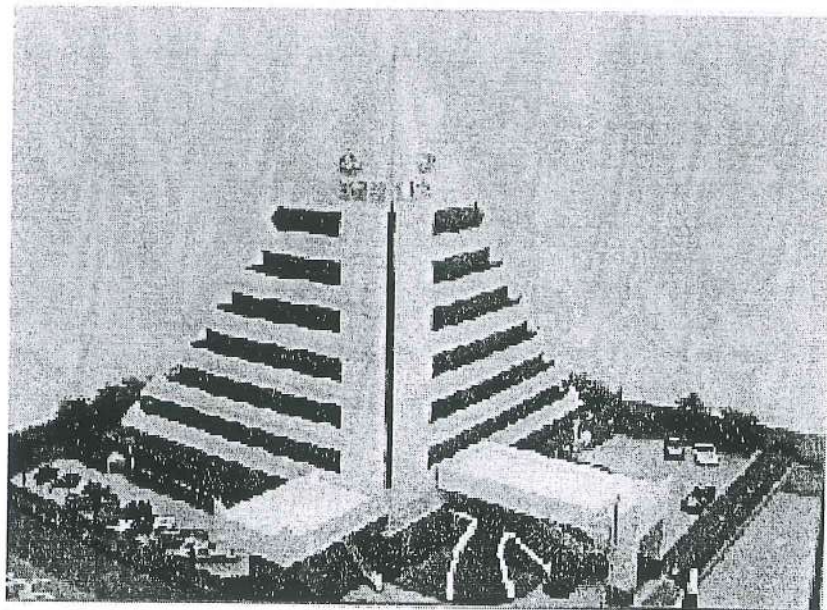
BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



HẢI DƯƠNG, THÁNG 4/2023

Hải Dương, ngày 3 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2022

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Lilama 69-3, Ban Tổng giám đốc xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH theo NQ ĐHĐCĐ 2022	Thực hiện năm 2022	(%) TH/KH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,79	82,79	100
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	700	893,78	128
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,36	-45,47	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	18	14,70	82
5	Lao động bình quân	Người	1.200	1.071	89
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	15	9,97	66,5
7	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	

2. Tình hình thực hiện SXKD năm 2022:

2.1. Về xây lắp và sản xuất công nghiệp:

Năm 2022 Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các hợp đồng về gia công chế tạo và lắp đặt thiết bị cho một số Dự án, công trình trong nước với doanh thu đạt 652,28 tỷ đồng.

Trong đó doanh thu một số công trình tiêu biểu như:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022
1	Dự án xi măng Xuân Thành III	Tỷ đồng	455,84
2	Dự án Hoán cải tháp sấy dây chuyền sản xuất số 2 – Nhà máy xi măng Chinfon	Tỷ đồng	107,40
3	HM Lò vôi 4 - Công ty CP thép Hòa Phát	Tỷ đồng	38,50
4	Dự án nhiệt điện Thái Bình II	Tỷ đồng	29,40

2.2. Về chế tạo thiết bị xuất khẩu:

Gia công chế tạo thiết bị xuất khẩu cho Dự án Takraf; Dự án Schade; Dự án PHB,... với giá trị doanh thu 110 tỷ đồng.

2.3. Về dịch vụ công nghiệp:

Duy trì sửa chữa và bảo dưỡng cho các Nhà máy như: xi măng Nghi Sơn, Hoàng Thạch, ChinFon, Đồng Lâm, Xuân Thành, Thép Hoà Phát,... với giá trị doanh thu đạt 131,5 tỷ đồng.

3. Về đầu tư.

Công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công của Công ty được thực hiện phù hợp với tình hình SXKD. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

4. Công tác thị trường:

Ngoài các hợp đồng chuyển tiếp của năm 2021 sang. Năm 2022 Công ty đã tìm kiếm, ký kết các hợp đồng trong nước và xuất khẩu về gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng với giá trị khoảng 625 tỷ đồng, trong đó giá trị hợp đồng xuất khẩu khoảng 9,6 triệu USD.

5. Công tác lao động, tiền lương và bảo hiểm xã hội:

Tổng số lao động tại thời điểm 31/12/2022 là 993 người.

Các chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm và phúc lợi đối với người lao động thực hiện đầy đủ theo quy định, đảm bảo đời sống cho CBCNV yên tâm công tác.

- Số tiền BHXH, BHYT và BHTN phải trích nộp năm 2022 là 17,6 tỷ đồng. Số tiền đã nộp là 16,1 tỷ đồng.

6. Công tác đào tạo:

Sát hạch cấp chứng chỉ thợ hàn 60 người; sát hạch và gia hạn thợ hàn 153 người; thi chứng chỉ hành nghề giám sát hạng I 05 người; thi chứng chỉ hành nghề đấu thầu cơ bản 1 người.

7. Công tác quản lý tài chính:

Công tác quản lý tài chính được kiểm soát chặt chẽ, cập nhật đầy đủ, kết thúc năm tài chính được kiểm toán và công bố thông tin tài chính công khai đúng quy định.

7.1. Về tình hình nợ vay thực hiện đến 31/12/2022: 331,35 tỷ đồng

Trong đó:

+ Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn ngân hàng: 325,67 tỷ đồng

+ Vay và nợ thuê tài chính dài hạn ngân hàng : 5,68 tỷ đồng

7.2. Các khoản phải thu: 304,91 tỷ đồng

- Phải thu ngắn hạn: 304,34 tỷ đồng

Trong đó:

+ Phải thu của khách hàng: 276,99 tỷ đồng

+ Trả trước cho người bán 6,85 tỷ đồng

+ Các khoản phải thu khác: 20,5 tỷ đồng

- Phải thu dài hạn: 0,57 tỷ đồng

7.3. Chi phí tài chính năm 2022 là: 27,88 tỷ đồng

7.4. Công tác thu hồi công nợ:

Ban điều hành luôn bám sát chỉ đạo công tác thu hồi vốn, số vốn thu hồi trong năm 2022 đạt 848 tỷ đồng. Bên cạnh đó tình trạng nợ đọng của một số chủ đầu tư kéo dài, khó đòi dẫn đến tình hình tài chính vẫn gặp nhiều khó khăn.

8. Đánh giá chung:

Do tình hình dịch bệnh covid đầu năm 2022 vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Sự cạnh tranh với các công ty cùng ngành nghề rất gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp, vật tư còn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu của nước ngoài, giá vật tư biến động tăng cao - đặc biệt là vật tư chính cho gia công chế tạo như sắt thép và lãi suất năm 2022 tăng cao đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của các Doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng. Công ty cũng đã duy trì, đảm bảo việc làm ổn định cho gần 1.100 CBCNV. Các chế độ chính sách đối với nhà nước và người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định. Doanh thu tăng nhưng Công ty lại bị lỗ do ảnh hưởng của giá vật tư biến động tăng.

Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn đã từng bước được cải thiện. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khoản nợ lớn, thời gian kéo dài chưa được thu hồi, ảnh hưởng không tốt đến tình hình tài chính của Công ty. Nguồn vốn chủ sở hữu còn hạn chế, nên Công ty vẫn phụ thuộc lớn vào nguồn vốn vay của ngân hàng, chi phí tài chính cao.

PHẦN THỨ HAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

Trên cơ sở các công trình đã ký Hợp đồng chuyển tiếp của năm 2022, nhận định tình hình thị trường và năng lực của Công ty. Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương hướng, giải pháp thực hiện như sau:

1. Một số chỉ tiêu chính về kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,79	
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	700	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,38	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	18	
5	Lao động bình quân	Người	1.100	
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	21	
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0	

2. Phương hướng và giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD 2023:

- Tiếp tục khai thác, tìm kiếm mở rộng thị trường cả trong và ngoài nước, tăng cường chế tạo thiết bị xuất khẩu. Nâng cao sức cạnh tranh và giữ vững mối quan hệ hợp tác với các đối tác, bám sát các chủ đầu tư để tham dự thầu, tìm kiếm việc làm.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các dự án trọng điểm như: Hoàn thiện Dự án xi măng Xuân Thành - dây chuyền 3, Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Dự án xuất khẩu Takraf Úc, Schade (Đức), PHB (Tây Ban Nha), SMS (Đức),... đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng. Duy trì ổn định, mở rộng thị trường lĩnh vực sửa chữa.

- Bám sát công tác thu hồi vốn các công trình, dự án đã thi công xong để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD. Đẩy nhanh vòng quay vốn, tiết kiệm tối đa các chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay.

- Tăng cường công tác tuyển dụng bổ sung nhân sự, đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục tăng cường công tác khoán nhằm khuyến khích người lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất và gắn bó lâu dài với Công ty.

- Khai thác sử dụng, phát huy tối đa nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị công nghệ có năng suất, chất lượng và hiệu quả phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn Công ty.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc theo nội dung đã phê duyệt.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban tổng giám đốc Công ty CP LILAMA 69-3 về kết quả thực hiện SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét, thông qua.

Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Đại hội đồng cổ đông, đặc biệt là ý kiến đóng góp, chỉ đạo của cổ đông Tổng Công ty lắp máy Việt Nam - CTCP để hoạt động SXKD của Công ty năm 2023 cũng như các năm tiếp theo ngày một phát triển vững mạnh hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KHĐT Cty.



TỔNG GIÁM ĐỐC
Cao Việt Cường

Số 01/TT- HĐQT

Hải Dương, ngày 3 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Xin thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
của Công ty CP Lilama 69-3

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 69-3

Căn cứ vào Quyết định số: 20/QĐ-HĐQT ngày 22/12/2022 về việc phê duyệt Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-3.

Căn cứ vào Hợp đồng kiểm toán số: 221222.002/HĐTC.KT2 ngày 22/12/2022 về việc Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty CP Lilama 69-3.

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Lilama 69-3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán. Tóm tắt một số chỉ tiêu chính như sau:

A. Bảng cân đối kế toán:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Số dư 01/01/2022	Số dư 31/12/2022
I	Tài sản ngắn hạn	668.396.699.986	553.754.717.686
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8.276.018.738	7.526.540.371
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	21.763.913.533	6.275.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	250.028.481.349	281.219.528.059
4	Hàng tồn kho	377.485.286.237	257.245.802.846
5	Tài sản ngắn hạn khác	10.843.000.129	1.487.846.410
II	Tài sản dài hạn	147.206.945.195	140.456.981.045
1	Các khoản phải thu dài hạn	173.100.000	574.007.388
2	Tài sản cố định	133.014.845.591	125.641.704.606
	- Tài sản cố định hữu hình	128.485.507.256	115.710.244.391
	- Tài sản cố định thuê tài chính	3.955.658.353	9.398.026.037
	- Tài sản cố định vô hình	573.679.982	533.434.178

3	Bất động sản đầu tư		
4	Tài sản dở dang dài hạn	1.210.282.486	1.210.282.486
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.000.000.000	1.000.000.000
6	Tài sản dài hạn khác	11.808.717.118	12.030.986.565
	Tổng cộng tài sản (I+II)	815.603.645.181	694.211.698.730
III	Nợ phải trả	708.009.910.341	632.143.416.540
1	Nợ ngắn hạn	659.375.058.980	549.804.553.494
2	Nợ dài hạn	48.634.851.361	82.338.863.046
VI	Vốn chủ sở hữu	107.593.734.840	62.068.282.190
1	Vốn chủ sở hữu	106.977.373.362	61.503.996.324
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	82.793.610.000	82.793.610.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	19.790.000	19.790.000
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	5.012.951.659	5.012.951.659
	- Quỹ Đầu tư phát triển	17.127.214.791	17.127.214.791
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	2.023.806.912	(43.449.570.126)
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	616.361.478	564.285.866
	- Nguồn kinh phí	123.100.000	123.100.000
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	493.261.478	441.185.866
	Tổng cộng nguồn vốn (III+IV)	815.603.645.181	694.211.698.730

B. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	771.088.271.487	893.778.516.925
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	771.088.271.487	893.778.516.925
4	Giá vốn hàng bán	728.237.699.391	891.748.016.997
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	42.850.572.096	2.030.499.928
6	Doanh thu hoạt động tài chính	700.671.259	1.486.886.522
7	Chi phí tài chính	23.175.511.805	27.884.758.171
8	Chi phí bán hàng		
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.604.129.874	21.055.218.900
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	771.601.676	(45.422.590.621)
11	Thu nhập khác	4.448.005.104	30.000.327

12	Chi phí khác	2.363.247.198	80.786.744
13	Lợi nhuận khác	2.084.757.906	(50.786.417)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.856.359.582	(45.473.377.038)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.604.195.562	0
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	252.164.020	(45.473.377.038)

C. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.

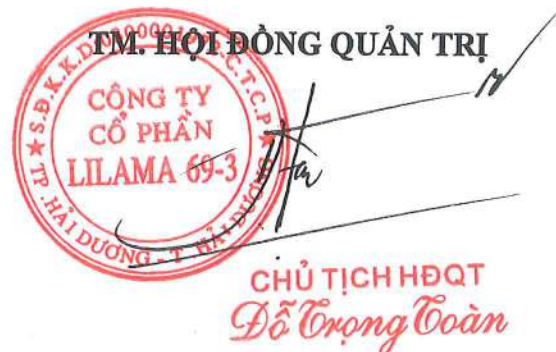
STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kỳ báo cáo
1	Cơ cấu tài sản	%	
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		20,2
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		79,8
2	Cơ cấu nguồn vốn	%	
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn		91
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn		8
3	Khả năng thanh toán	Lần	
	- Khả năng thanh tổng quát		1,1
	- Khả năng thanh toán ngắn hạn		1,003
4	Tỷ suất lợi nhuận	%	
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản		-6,26%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		-5,08
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu		-73,26%

Xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VP HĐQT



TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022
và bù đắp lợi nhuận sau thuế âm bằng quỹ đầu tư phát triển, quỹ khác thuộc
vốn chủ sở hữu của Công ty CP LILAMA 69-3

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CP LILAMA 69-3

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần LILAMA 69-3;

Căn cứ vào Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-3;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Công ty Cổ phần LILAMA 69-3 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần LILAMA 69-3 xem xét thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2022 và xin thông qua phương án bù đắp lợi nhuận sau thuế bằng quỹ đầu tư phát triển, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu. Cụ thể với các nội dung như sau:

A. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế:

ST T	Chỉ tiêu	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước chuyển sang		2.023.806.912	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022		(45.473.377.038)	
3	Phương án phân phối lợi nhuận 2022		0	
4	Lợi nhuận còn lại	4=1+2-3	(43.449.570.126)	
5	Chia cổ tức (0%)		0	
6	Lợi nhuận còn lại sau khi đã phân phối	6=4-5	(43.449.570.126)	

B. Xin thông qua phương án bù đắp lợi nhuận sau thuế âm bằng quỹ đầu tư phát triển, quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền
1	Quỹ đầu tư phát triển	17.127.214.791
2	Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	5.012.951.659
	Tổng cộng	22.140.166.450

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT.





TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM - CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

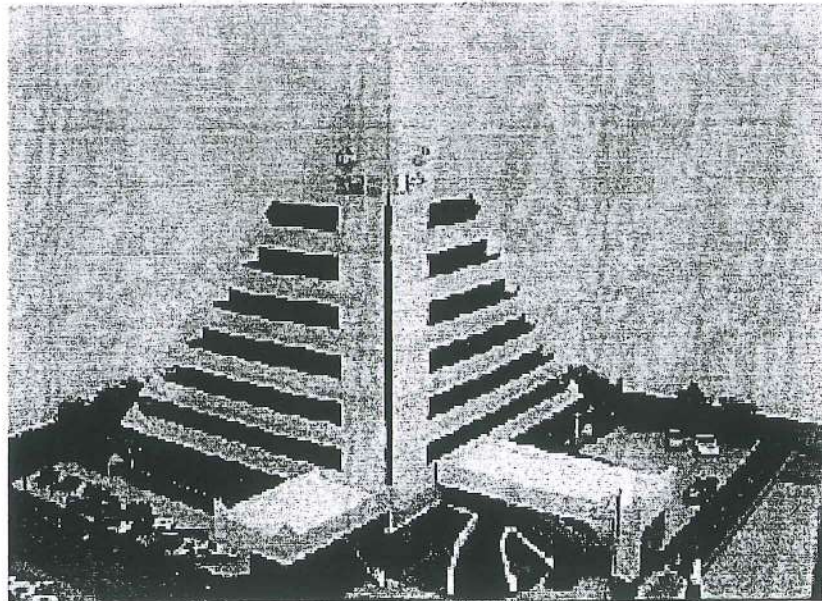
Địa chỉ: 515 đường Điện Biên Phủ - Bình Hàn - Tp Hải Dương

Tel: 02203 852584 - Fax: 02203 853958

Email: Lilama69-3@lilama69-3.com.vn - Website: www.lilama69-3.vn



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3 NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023



HẢI DƯƠNG 4/2023

Hải Dương, ngày 3 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN
LILAMA 69-3 NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần LILAMA 69-3;

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP LILAMA 69-3.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần LILAMA 69-3 về kết quả hoạt động trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 với các nội dung chính như sau:

I. CƠ CẤU CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT Công ty cổ phần LILAMA 69-3 hiện nay gồm 5 thành viên:

- | | |
|--------------------------|-------------------|
| 1. Ông Đỗ Trọng Toàn | - Chủ tịch HĐQT |
| 2. Ông Cao Viết Cường | - Thành viên HĐQT |
| 3. Ông Nguyễn Quốc Khánh | - Thành viên HĐQT |
| 4. Ông Nguyễn Văn Công | - Thành viên HĐQT |
| 5. Ông Phạm Văn Tâm | - Thành viên HĐQT |

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022.

Do tình hình dịch bệnh covid đầu năm 2022 vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng.

Sự cạnh tranh với các công ty cùng ngành nghề rất gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp. Giá vật tư tăng cao - đặc biệt là vật tư chính cho gia công chế tạo như sắt thép, lãi suất năm 2022 tăng đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD của Công ty.

Với khó khăn chung của nền kinh tế, Công ty cũng đã duy trì, đảm bảo việc làm ổn định cho gần 1.100 CBCNV. Các chế độ chính sách đối với nhà nước và người lao động được thực hiện tuân thủ theo quy định. Về sản xuất kinh doanh, doanh thu tăng nhưng Công ty bị lỗ do giá vật tư biến động tăng. Cụ thể các chỉ tiêu chính về SXKD 2022 như sau:

1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH theo NQ ĐHCĐ 2022	Thực hiện năm 2022	(%) TH/KH 2022
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82.79	82.79	100
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	700	893.78	128
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.36	-45.47	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	18	14.70	82
5	Lao động bình quân	Người	1,200	1,071	89
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	15	9.97	66.5
7	Tỷ lệ cổ tức	%	0	0	

Trong năm 2022, HĐQT đã chỉ đạo tập trung mọi nguồn lực thực hiện các dự án như: Dự án xi măng Xuân Thành III, Dự án nhiệt điện Nghi Sơn II, Dự án Hoán cải tháp sấy dây chuyền sản xuất số 2 – Nhà máy xi măng Chinfon, Dự án Takraf, Schade,... đảm bảo được chất lượng đáp ứng tốt các yêu cầu của chủ đầu tư.

2. Công tác đầu tư phát triển.

Với kế hoạch đầu tư năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Công tác đầu tư máy móc, thiết bị được triển khai phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, đáp ứng phục vụ kịp thời cho thi công.

3. Công tác thị trường.

Ngoài các hợp đồng chuyển tiếp của năm 2021 sang. Năm 2022 Công ty đã tìm kiếm, ký kết các hợp đồng trong nước và xuất khẩu về gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị, sửa chữa bảo dưỡng với giá trị khoảng 625 tỷ đồng, trong đó giá trị hợp đồng xuất khẩu khoảng 9,6 triệu USD.

4. Công tác quản lý tài chính:

Hội đồng quản trị đã xem xét, cân đối tình hình hoạt động SXKD, phê duyệt thông qua kế hoạch hạn mức vay vốn tín dụng năm 2022 với các tổ chức tín dụng, đồng thời đẩy mạnh công tác thu hồi vốn đáp ứng đầy đủ nguồn vốn cho SXKD, đầu tư. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính tại đơn vị.

5. Lương, thù lao của HĐQT:

Tổng mức tiền lương chuyên trách, thù lao của HĐQT năm 2022 là 495.682.411 đồng. Cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% TH/ KH 2022
1	Hội đồng quản trị (Hoạt động chuyên trách)	1	12	360.000.000	351.682.411	97,69
2	Thành viên HĐQT (Hoạt động không chuyên trách)	4	12	144.000.000	144.000.000	100
	Tổng cộng			504.000 000	495.682.411	98,34

(Bảng chi tiết tiền lương, thù lao kèm theo)

6. Hoạt động quản trị doanh nghiệp

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao, năm 2022 HĐQT đã tổ chức họp đầy đủ theo quy định: Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; tổ chức họp HĐQT 30 phiên, ban hành 27 nghị quyết, quyết định liên quan đến công tác chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Các biên bản, nghị quyết của HĐQT tuân thủ đúng Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

Hàng quý, HĐQT tổ chức họp định kỳ, đánh giá hoạt động SXKD, đầu tư của Công ty nhằm kịp thời đưa ra những quyết định, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch, nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Hợp đột xuất khác theo đề nghị trình của Tổng giám đốc, đáp ứng kịp thời cho công tác điều hành hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty.

7. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở danh sách các Công ty kiểm toán đã được thông qua. Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

8. Công tác tổ chức, nhân sự.

Quyết định bổ nhiệm lại có thời hạn chức danh Phó Tổng giám đốc Công ty đối với ông Đỗ Văn Vượng, Kỹ sư cơ khí chế tạo máy và ông Phạm Xuân Định, Kỹ sư thủy lợi.

Thành lập Ban dự án Hoán cải tháp sấy thuộc dây chuyền sản xuất số 2 – Nhà máy xi măng Chinfon kể từ ngày 24 tháng 6 năm 2022 và quyết định giải thể khi hoàn thành công việc của dự án.

9. Công tác triển khai Đề án tái cấu trúc, nâng cao quản trị doanh nghiệp:

Hoàn thành sửa đổi Thỏa ước lao động tập thể; Đăng ký Nội quy lao động với Sở lao động thương binh và xã hội tháng 1 năm 2022; Bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh một số nội dung của Quy chế trả lương.

10. Hoạt động giám sát đối với Ban tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.

- Trong năm 2022, HĐQT thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý trong việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Công ty thông qua các quy chế quản lý nội bộ.

- Thực hiện vai trò giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban điều hành thực hiện công bố thông tin công khai minh bạch để cơ quan quản lý, cổ đông và người lao động nắm bắt, giám sát, kiểm soát hoạt động của Công ty.

- Giám sát và tổ chức triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị công ty.

- Giám sát, chỉ đạo công tác đầu tư mua sắm đảm bảo đúng quy định hiện hành.

- Giám sát công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban điều hành đã duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo việc làm, thu nhập ổn định cho người lao động. Quản lý, điều hành tuân thủ các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT cũng như tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Trên cơ sở các công trình đã ký Hợp đồng chuyển tiếp của năm 2022 và dự báo tình hình thị trường năm 2023, tình hình sản xuất kinh doanh và năng lực hiện có. Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty xây dựng kế hoạch SXKD phù hợp và phân đấu thực hiện tốt mục tiêu đề ra cao nhất, cụ thể các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Ghi chú
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	82,79	
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	700	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,38	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	18	
5	Lao động bình quân	Người	1.100	
6	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	21	
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	0	

Phương hướng và giải pháp thực hiện:

Tiếp tục tăng cường, mở rộng tìm kiếm việc làm trong nước, tăng tỷ trọng chế tạo thiết bị xuất khẩu, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường. Chỉ đạo, bám sát công tác tiếp thị, đấu thầu, chào giá để ký kết các hợp đồng mới đảm bảo có hiệu quả.

Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các dự án trọng điểm như: hoàn thiện Dự án xi măng Xuân Thành - dây chuyền 3, Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Dự án xuất khẩu Takraf Úc, Schade (Đức), PHB (Tây Ban Nha), SMS (Đức),... đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng theo hợp đồng đã ký. Duy trì tốt công tác sửa chữa, bảo trì các nhà máy xi măng, không ngừng nâng cao uy tín, chất lượng dịch vụ cũng như tiến độ thi công.

Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO trong toàn Công ty.

2. Về công tác đầu tư:

Tập trung khai thác sử dụng, phát huy tối đa nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có. Đầu tư nâng cấp mở rộng nhà xưởng, nâng cao năng lực thiết bị công nghệ có năng suất, chất lượng và hiệu quả phù hợp với xu thế phát triển hiện nay cũng như nhu cầu cần thiết phục vụ cho SXKD của Công ty.

3. Về công tác tài chính, tái cấu trúc và các hoạt động quản trị khác.

- Tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh công tác thu hồi vốn các công trình, dự án thi công đã hoàn thành để đảm bảo đủ vốn cho SXKD, đẩy nhanh vòng quay của vốn, tiết kiệm tối đa các chi phí trong sản xuất và chi phí lãi vay.

- Thường xuyên rà soát các quy chế quản lý nội bộ trên cơ sở cập nhật các quy định hiện hành của pháp luật.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nội dung thuộc Đề án tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị Công ty theo nội dung đã phê duyệt.

- Chú trọng công tác quản trị nhân sự, tăng cường công tác tuyển dụng lao động; đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực, điều chỉnh chế độ lương, thưởng phù hợp, khuyến khích lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất cao và gắn bó lâu dài với Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của HĐQT Công ty CP LILAMA 69-3 năm 2022 và phương hướng hoạt động trong năm 2023. Thay mặt cho Hội đồng Quản trị trân trọng cảm ơn Ban Lãnh đạo Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, Ban điều hành Công ty và các quý vị Cổ đông đã dành tâm huyết, trí tuệ xây dựng Công ty trong thời gian qua. Do Công ty vẫn còn nhiều khó khăn tồn tại, vì vậy Hội đồng Quản trị rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ, chia sẻ trong thời gian tới của các Quý cổ đông, đặc biệt là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP, để Công ty khắc phục được các khó khăn tồn tại, đưa Công ty ngày một phát triển bền vững, gia tăng lợi nhuận đáp ứng nguyện vọng mong muốn của các Cổ đông.

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét đóng góp ý kiến và thông qua báo cáo.

Xin trân trọng cảm ơn!



Đỗ Trọng Toàn



Hải Dương, ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP LILAMA 69-3

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty CP LILAMA 69-3.

- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2022 của Công ty CP LILAMA 69-3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hăng Kiểm toán AASC.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm soát theo quy định về các hoạt động của Công ty và xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông các nội dung chủ yếu sau:

1. Báo cáo một số hoạt động chính và Tiền lương, thù lao của Ban Kiểm soát năm 2022.
2. Kết quả giám sát, đánh giá đối với hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc.
3. Kết quả giám sát, đánh giá hoạt động tài chính năm 2022.
 - 3.1. Những nhận xét và kiến nghị của Công ty Kiểm toán độc lập
 - 3.2. Nhận xét các số liệu Báo cáo tài chính
4. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và Đầu tư năm 2022.
 - 4.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2022
 - 4.2. Đánh giá
5. Kết luận
6. Kiến nghị của Ban Kiểm soát.
7. Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA BAN KIỂM SOÁT.

- Năm 2022, Ban Kiểm soát tổ chức 02 cuộc họp và tham gia các cuộc họp liên quan của Hội đồng quản trị.

- Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát hoạt động SXKD và ĐT, quản trị và điều hành của Công ty theo đúng Nghị quyết và Điều lệ công ty; năm 2022 không nhận được bất kỳ đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu và thời gian nắm giữ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Cty.

- Giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác đã duy trì mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ.

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được HĐQT, Ban TGD Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

- Tiền lương, Thù lao của ban Kiểm soát trong năm 2022 là:

STT	CHỨC DANH	SỐ NGƯỜI	SỐ THÁNG	KẾ HOẠCH 2022	THỰC HIỆN 2022	TỶ LỆ TH/KH
1	Cao Thị Dự - Trưởng ban Kiểm soát (hoạt động chuyên trách)	01	12	144 000 000	131 737 410	91,48 %
2	Lưu Sỹ Học – TV Ban Kiểm soát (hoạt động không chuyên trách)	01	12	18 000 000	18 000 000	100%
3	Nguyễn Thị Nga - TV Ban Kiểm soát (hoạt động không chuyên trách)	01	12	18 000 000	18 000 000	100%

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC:

a- Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên và họp Hội đồng quản trị được thực hiện đầy đủ, đúng quy định, kịp thời cho việc chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh. Với những cuộc họp có nội dung liên quan đều có sự tham gia đầy đủ của đại diện Ban Kiểm soát. HĐQT tập trung thảo luận và ban hành các Nghị quyết phê duyệt, chỉ đạo kịp thời tình hình hoạt động SXKD. Các Nghị quyết phù hợp với chức năng, quyền hạn tại Điều lệ Công ty và đã gửi đầy đủ, kịp thời cho Ban Kiểm soát.

b- Đối với hoạt động của Tổng giám đốc.

Tổng giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, quyền hạn, và các quy định hiện hành của Điều lệ Công ty, cụ thể:

Tổng GD đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh, và đầu tư như: Tổ chức thi công các công trình; Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ lao động; Mua sắm máy móc thiết bị cần thiết phục vụ thi công, nâng cao năng suất lao động, phát huy hiệu quả công tác đầu tư; Hạch toán kế toán, quản lý kinh tế, kỹ thuật, tài chính, nhân lực và các hoạt động quản lý khác của Công ty theo đúng quy định; Tích cực thu hồi vốn, tiết giảm chi phí, tăng cường kiểm soát chất lượng sản phẩm đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, xiết chặt công tác an toàn lao động; giữ vững kỷ cương, kỷ luật lao động, quy tụ những nhân tố tích cực; Thu xếp đủ vốn kịp thời phục vụ nhu cầu sản xuất, kinh doanh và đầu tư; Đẩy mạnh mở rộng thị trường trong và ngoài nước có hiệu quả. Chủ động tìm kiếm việc làm, đảm bảo đủ việc làm cho CBCNV.

Cụ thể một số công việc:

1. Công tác tiền lương :

- Công ty đã xây dựng Quỹ lương Kế hoạch theo phương pháp đơn giá tiền lương/ giá trị khối lượng sản xuất thực hiện và lập quyết toán Quỹ lương thực tế thực hiện.

2. Công tác giao khoán:

- Công ty đã xây dựng Quy chế giao khoán chi phí đến các nhà máy, đội công trình.

3. Công tác kiểm kê khối lượng dở dang và việc lập bảng tính giá thành:

- Kiểm tra, rà soát, đối chiếu kết quả kiểm kê khối lượng dở dang:

Căn cứ vào tiến độ thi công đã xây dựng và tình hình thực tế thi công công trình. Hàng tháng, Phòng KTKT cùng với đơn vị thi công tiến hành kiểm kê thực tế, đánh giá mức độ hoàn thành của từng công trình, hạng mục công trình. Dựa vào khối lượng đã kiểm kê và đơn giá hợp đồng làm căn cứ tính giá trị khối lượng dở dang của các công trình, giá trị sản xuất dở dang đến 31/12/2022 là 245 tỷ đồng (năm 2021 là 375 tỷ đồng).

- Kiểm tra, rà soát việc lập bảng tính giá thành.

Việc tập hợp chi phí phát sinh trong kỳ được hạch toán theo từng công trình gồm chi phí trực tiếp và chi phí phân bổ. Dựa vào giá trị khối lượng dở dang cuối kỳ do phòng Kinh tế kỹ thuật cung cấp, dự toán thi công và chi phí thực tế phát sinh công trình làm cơ sở tính giá vốn hàng bán và lợi nhuận gộp công trình.

4. Công tác quản lý công nợ:

Công ty đã quản lý, theo dõi sát sao cũng như đôn đốc thu hồi công nợ phải thu phải trả. Tích cực trong công tác nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ để đẩy nhanh công tác thu hồi vốn, gửi biên bản đối chiếu công nợ, công văn đề nghị quyết toán, thanh lý hợp đồng, trao đổi trực tiếp... để thu hồi công nợ. Năm 2022 đối chiếu được 253 tỷ/276 tỷ đồng dư nợ phải thu của khách hàng và lập sổ theo dõi tuổi nợ (trong đó có một số khách hàng đối chiếu thực hiện lần cuối từ nhiều năm trước). Nợ trên 3 năm là > 70 tỷ, nợ xấu là 43,47 tỷ đồng. Đối với khoản công nợ phải thu khó đòi: Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi năm 2022 là 2 tỷ đồng, lũy kế đến hết 31/12/2022 là 23,131 tỷ đồng, trong đó của XM Thanh Liêm là 21,869 tỷ/42,2-tỷ

5. Công tác quản lý hàng tồn kho:

Công ty đã thực hiện mở sổ theo dõi chi tiết vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho; hạch toán nhập xuất và kiểm kê chi tiết theo từng loại vật tư, công cụ dụng cụ, thành phẩm theo quy định. Giá trị vật tư, công cụ dụng cụ tồn kho tại thời điểm 31/12/2022 là 26.808 triệu đồng (trong đó: vật tư tồn kho: 24.533 triệu đồng; công cụ dụng cụ: 1.164 triệu đồng; thành phẩm: 1.110 triệu đồng).

6. Công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công năm 2022:

Công tác đầu tư mua sắm máy móc thiết bị thi công của Công ty được thực hiện phù hợp với tình hình SXKD. Quá trình triển khai thực hiện đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH NĂM 2022:

3.1. Những nhận xét và kiến nghị của Công ty Kiểm toán độc lập:

Tại thời điểm 01/01/2022 và 31/12/2022, Công ty đang ghi nhận một số khoản phải thu quá hạn thanh toán với tổng giá trị là 63,03 tỷ, trong đó Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi với số tiền lần lượt là 19,87 tỷ đồng và 21,87 tỷ đồng. Tuy nhiên

chúng tôi chưa thu thập được các bằng chứng kiểm toán đối với đánh giá của ban Tổng Giám đốc về khả năng thu hồi các khoản phải thu này. Do đó chúng tôi không thể xác định được những điều chỉnh cần thiết (nếu có) đối với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty. Ngoài trừ các nội dung trên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Lilama 69-3 tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3.2. Nhận xét các số liệu Báo cáo tài chính:

Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 280323.033/BCTC.KT2 của Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC, Ban Kiểm soát đã thẩm tra và báo cáo một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

(Đơn vị: Triệu đồng)

TT	Nội dung	Số liệu tại 31/12/2022	Số liệu tại 01/01/2022
A	Bảng Cân đối kế toán		
I	Tài sản ngắn hạn	553 754	668 396
	Trong đó: Các khoản phải thu	281 219	250 028
	Hàng tồn kho	257 245	377 485
	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng		
II	Tài sản dài hạn	140 456	147 207
	Trong đó: Các khoản phải thu dài hạn	574	173
	Tài sản cố định	125 641	133 014
	Tổng tài sản	694 211	815 603
III	Nợ phải trả	632 143	708 010
1	Nợ ngắn hạn	549 804	659 375
	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	325 676	390 219
	Thuế, các khoản phải nộp Nhà nước	9 657	10 337
	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14 801	33 224
2	Nợ dài hạn	82 339	48 635
	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	5 679	1 526
	Người mua trả tiền trước dài hạn	23 955	46 000
IV	Vốn chủ sở hữu	62 068	107 593
	Trong đó: Vốn Điều lệ	82 793	82 793
	Tổng nguồn vốn	694 211	815 603

B Kết quả hoạt động SXKD		Năm 2022	Năm 2021
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác, trong đó:	895 295	776 236
	Doanh thu thuần	893 778	771 088
	Doanh thu hoạt động tài chính	1 487	700
	Thu nhập khác	30	4 448
2	Tổng chi phí, trong đó:	940 768	773 379
	Giá vốn hàng bán	891 748	728 237
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	21 055	19 604
	Chi phí tài chính	27 884	23 175
	Chi phí khác	81	2 363
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế	-45 473	2 856
4	Lợi nhuận sau thuế	-45 473	252
C	Hệ số chỉ tiêu đánh giá	Năm 2022	Năm 2021
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	-5,079%	0,032%
2	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-73,26%	0,23%
3	Khả năng thanh toán hiện hành (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,0076 lần	1,014 lần
4	Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả)	1,098 lần	1,15 lần
5	Hệ số: Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,91 lần	0,868 lần
6	Hệ số: Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	10,184 lần	6,58 lần
7	Hệ số Nợ vay/Vốn chủ sở hữu	5,338 lần	3,64 lần

IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2022:

4.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2022:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm	Thực hiện	Số sánh TH/ KH (%)
1	Doanh thu	Tỷ đồng	700	893,78	128
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng		-45,47	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,36	-45,47	
4	Nộp NSNN	Tỷ đồng	18	14,7	82
5	Lao động bình quân	Người	1 200	1 071	89,3
6	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	15	9,97	66,5

4.2. Đánh giá:

- Doanh thu đạt 128% kế hoạch năm. Tỷ suất Lợi nhuận gộp/Doanh thu = 0,227%, thấp hơn năm 2021 rất nhiều (5,5%)

- Lợi nhuận trước thuế: - 45,47 tỷ, tập trung vào các công trình: Dự án GCCT&LD Xuân Thành III: - 47,69 tỷ, dự án GCCT cho Takraf Tenova Ấn Độ: -11,3 tỷ.

- Công tác kế toán và lập báo cáo tài chính, tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nộp ngân sách nhà nước: Công ty đã thực hiện theo các quy định của Luật Kế toán, chế độ kế toán thống kê, lập các báo cáo tài chính quý, 6 tháng theo quy định hiện hành; Công ty cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ và nộp ngân sách nhà nước như các loại thuế, lệ phí ... Công tác thu hồi cũng được ban điều hành quan tâm, năm 2022 thu được 848 tỷ đồng.

- Chi phí tài chính là 27,884 tỷ đồng, năm 2021 là 23,175 tỷ đồng

- Các vấn đề còn tồn tại:

+ Khoản nợ phải thu Công trình NMXM Thanh Liêm: 42,2 tỷ đồng (Khoản nợ này Toà án Tỉnh Hà Nam đã đưa ra xét xử buộc CTCP xi măng Thanh Liêm thanh toán cho Lilama 69.3 số tiền 56 tỷ đồng bao gồm cả nợ gốc và lãi. Tuy nhiên, khi thực hiện thi hành án gặp rất nhiều khó khăn với lý do tài sản của nhà máy đã bị Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam thu giữ, nếu khoản nợ này không thu hồi được sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình tài chính của Công ty). Khoản nợ đã quá hạn trên 3 năm và chưa có khả năng thu hồi.

+ Có một số khoản nợ đã trên 3 năm nhưng chưa trích lập dự phòng.

+ Tình trạng nợ đọng của một số chủ đầu tư kéo dài, nợ khó đòi vẫn tồn tại.

+ Tổng nợ phải trả là 632 tỷ chiếm 91% tổng nguồn vốn, bằng 10,18 lần vốn chủ sở hữu, trong đó: dư nợ vay, nợ vay tài chính ngắn và dài hạn là 331 tỷ gấp 5,338 lần vốn chủ sở hữu.

+ Việc lập Dự toán giao khoán ở một số công trình, dự án còn chưa kịp thời. Công tác quyết toán khoán vẫn chưa đáp ứng theo quy định, còn nhiều công trình chậm quyết toán.

V- KẾT LUẬN:

Do tình hình dịch bệnh covid đầu năm 2022 vẫn còn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Sự cạnh tranh với các công ty cùng ngành nghề rất gay gắt, đơn giá trúng thầu thấp, giá vật tư biến động tăng cao - đặc biệt là vật tư chính cho gia công chế tạo như sắt thép, sơn (tăng cao so thời điểm ký kết hợp đồng). Vật tư còn phụ thuộc nhiều vào nhập khẩu của nước ngoài, tỷ giá biến động, lãi suất năm 2022 tăng cao. Chi phí tiền lương và các chế độ chính sách như BHXH,.. cho người lao động tăng nên hiệu quả SXKD bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Doanh thu tuy vượt kế hoạch đề ra nhưng lợi nhuận trước và sau thuế lại bị sụt giảm rất

nhiều (lỗ trên 45 tỷ); chi phí quản lý, chi phí tài chính vẫn ở mức cao, thu nhập của người lao động chưa đạt như kỳ vọng ảnh hưởng tới công tác tuyển dụng, đời sống của một bộ phận CBCNV vẫn còn khó khăn.

Công tác thanh quyết toán, thu hồi vốn tuy đã cải thiện nhiều. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số khoản nợ lớn, thời gian kéo dài chưa được thu hồi, ảnh hưởng không tốt đến tình hình tài chính của Công ty như: Xi măng Thanh Liêm, Xi măng Miền Trung,...

Cơ cấu lao động cần tiếp tục điều chỉnh cho hợp lý hơn, công nhân mới tuyển dụng trình độ tay nghề còn hạn chế dẫn tới năng suất lao động chưa cao, cần có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ mới.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song Ban điều hành Công ty đã có nhiều cố gắng để điều hành SX thi công. Công tác sửa chữa tại các nhà máy công nghiệp được duy trì ổn định. Công tác kiểm soát chất lượng sản phẩm, an toàn lao động được quan tâm, năng suất lao động được nâng lên. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất và các mặt công tác khác của công ty đúng với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đạt được nhiều kết quả khả quan, cụ thể: Tích cực mở rộng công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, quảng bá thương hiệu, phát triển sản phẩm mang tính chiến lược, tăng sức cạnh tranh, ký kết được nhiều hợp đồng trong nước và hợp đồng chế tạo thiết bị xuất khẩu đảm bảo được việc làm cho người lao động trong giai đoạn khó khăn. Tổ chức triển khai thi công; Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ lao động; Mua sắm máy móc thiết bị cần thiết phục vụ thi công, nâng cao năng suất lao động; Hạch toán kế toán, quản lý kinh tế, kỹ thuật, tài chính, nhân lực và các hoạt động quản lý khác của Công ty....

VI. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Đối với công tác thu hồi vốn:

+ Đề nghị Ban lãnh đạo công ty đẩy mạnh hơn công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, xác định doanh thu, chuyển sang nợ phải thu để thu hồi.

+ Nợ phải thu của khách hàng còn cao (276 tỷ) và cao hơn năm 2021 (199 tỷ đồng). Ban lãnh đạo công ty cần tích cực rà soát lại tình hình công nợ, kiểm tra và hoàn thiện hồ sơ, đề ra các giải pháp và lộ trình để thu hồi các khoản nợ đọng, đặc biệt đối với nợ phải thu tại công trình xi măng Thanh Liêm, xi măng miền Trung...

- Đối với các khoản nợ phải thu quá hạn: đề nghị Công ty tăng cường công tác đối chiếu công nợ, phân tích tuổi nợ và cân đối tài chính để trích lập dự phòng theo quy định.

- Đối với hàng tồn kho: Đề nghị công ty có biện pháp luân chuyển, sử dụng vật tư sao cho hiệu quả.

- Đối với việc thực hiện Đề án tái cấu trúc: Đề nghị Ban lãnh đạo Cty tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tái cấu trúc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Xây dựng sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ cần thiết còn thiếu.

- Đối với công tác điều hành sản xuất, thi công, quản lý doanh nghiệp:

+ Đề nghị Ban lãnh đạo Công ty chỉ đạo, điều hành thi công đảm bảo tiến độ và chất lượng các dự án trọng điểm, tìm kiếm việc làm, duy trì tốt thị trường hiện có, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2023, đặc biệt cần đề ra biện pháp giữ vững và phát triển

thị trường sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy xi măng; Tăng cường công tác quản trị nhằm kiểm soát chất lượng sản phẩm, an toàn vệ sinh lao động, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, khắc phục các nguyên nhân ảnh hưởng tới hiệu quả SXKD năm 2022, rà soát hiệu quả việc sử dụng đất để có giải pháp phù hợp, khai thác sử dụng, phát huy tối đa năng lực nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị hiện có nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị công nghệ có năng suất, chất lượng phù hợp với xu thế phát triển chung. Xác định chính xác giá trị tồn kho cuối các kỳ, đặc biệt là khối lượng hoàn thành dở dang phải có đủ căn cứ pháp lý hoặc cơ sở tin cậy. Hoàn thiện, điều chỉnh kịp thời các Quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế của công ty và thị trường tại các thời điểm, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động, gắn bó xây dựng công ty phát triển bền vững.

+ Tăng cường công tác tuyển dụng lao động; đào tạo bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh của Công ty. Không ngừng cải tiến quy chế tiền lương nhằm khuyến khích lao động làm việc có trình độ, chuyên môn, năng suất cao và gắn bó lâu dài với Công ty.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, Ban kiểm soát lập kế hoạch một số công tác trọng tâm năm 2023 như sau:

- Thực hiện giám sát các mặt hoạt động của Công ty, trong đó tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán, và thu hồi vốn các công trình tồn đọng.
- Giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- Thẩm tra báo cáo tài chính hàng quý, và báo cáo năm theo quy định.
- Thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ sau khi nhận được ý kiến bằng văn bản của cổ đông về các vấn đề điều hành SXKD của Ban lãnh đạo Công ty (nếu có).

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023. Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu Thư ký HĐQT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Cao Thị Dự

Số: 03/TT- HĐQT

Hải Dương, ngày 3 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty cổ phần Lilama 69-3

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty và chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

Hội đồng quản trị Công ty CP LILAMA 69-3 kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét và biểu quyết:

1. Thông qua mức chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022 với tổng số tiền là: 663.419.821 đồng (có bản chi tiết kèm theo)

2. Thông qua kế hoạch mức tiền lương chuyên trách, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 với tổng số tiền là: 648.000.000 đồng (có bản chi tiết kèm theo).

Cụ thể:

* Tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT: 468.000.000 đồng (trong đó tiền lương chuyên trách là 324.000.000 đồng, thù lao là 144.000.000 đồng).

* Tổng số tiền lương, thù lao của thành viên BKS: 180.000.000 đồng (trong đó tiền lương chuyên trách là 144.000.000 đồng, thù lao là 36.000.000 đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, chấp thuận.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VPHĐQT, TCNS.



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Trọng Hoàn

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3

BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Đơn vị tính: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thực hiện năm 2022		Kế hoạch năm 2023		Ghi chú	
			Tiền lương	Tiền thù lao TV HĐQT, BKS	Tổng cộng	Tiền lương		Tiền thù lao TV HĐQT, BKS
I	Hội đồng quản trị							
1	Đỗ Trọng Toàn	Chủ tịch HĐQT	351.682.411	144.000.000	495.682.411	324.000.000	144.000.000	468.000.000
2	Cao Việt Cường	Tổng giám đốc - TV HĐQT	351.682.411	-	351.682.411	324.000.000		324.000.000
3	Nguyễn Văn Công	Kế toán trưởng - TV HĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	36.000.000
4	Nguyễn Quốc Khánh	Phó Tổng giám đốc - TV HĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	36.000.000
5	Phạm Văn Tâm	Phó TP.KTKT, TV HĐQT		36.000.000	36.000.000		36.000.000	36.000.000
II	Ban kiểm soát							
1	Cao Thị Dự	Trưởng ban kiểm soát	131.737.410	36.000.000	167.737.410	144.000.000	36.000.000	180.000.000
2	Lưu Sỹ Học	Thành viên Ban kiểm soát	131.737.410	-	131.737.410	144.000.000		144.000.000
3	Nguyễn Thị Nga	Thành viên Ban kiểm soát		18.000.000	18.000.000		18.000.000	18.000.000
	Tổng cộng		483.419.821	180.000.000	663.419.821	468.000.000	180.000.000	648.000.000

NGƯỜI LẬP

Trần Thị Thêm

Trần Thị Thêm

Hải Dương, ngày 3 tháng 4 năm 2023

T.M.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Đỗ Trọng Toàn

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ của Công ty cổ phần LILAMA 69-3;

Để phục vụ cho công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần LILAMA 69-3 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty dựa trên các tiêu chí lựa chọn sau:

- Là đơn vị được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán;
- Là đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán và tư vấn tài chính;
- Có chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi, chất lượng và tiến độ kiểm toán;

Với các tiêu chí lựa chọn nêu trên, Ban kiểm soát Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đáp ứng tiêu chí trên để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2023 của Công ty.

Xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu BKS;

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Cao Thị Dự



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

Hôm nay, ngày 28 tháng 4 năm 2023, Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Lilama 69-3 bầu vào Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Ban kiểm phiếu gồm:

1. Bà Đỗ Thị Lý, TP TCNS/Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Minh Phượng, Chuyên viên Phòng TCNS /Thành viên
3. Bà Ngô Thị Nhân, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Đầu tư/Thành viên

Ban Kiểm phiếu đã hướng dẫn ghi phiếu biểu quyết và phát phiếu biểu quyết cho các cổ đông

dự đại hội. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu đã nhất trí lập Biên bản kiểm phiếu như sau:

- Tổng số phiếu phát ra: 81 phiếu, tương đương với 5 918 646 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần (TSCP) của các cổ đông (CD) có quyền biểu quyết (QBQ) có mặt trực tiếp (TT) hoặc thông qua đại diện (ĐD) được ủy quyền (UQ) có mặt tại cuộc họp Đại hội cổ đông công ty (ĐHĐCD).

- Tổng số phiếu thu về: 81 phiếu, trong đó:

+ Có 81 phiếu hợp lệ, tương đương với 5 918 646 cổ phần, chiếm 100 % tổng số cổ phần của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông công ty.

+ Có 0 phiếu không hợp lệ

Kết quả kiểm phiếu:

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Không có ý kiến	
		Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty	Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty	Số lượng phiếu	Tỷ lệ %/ TS CP của các CĐ có QBQ có mặt TT hoặc thông qua ĐD được UQ có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ Cty
		Số cổ phần biểu quyết		Số cổ phần biểu quyết		Số cổ phần biểu quyết	
1	ND 1	77	99.61	1	0.35	3	0.04
		5 895 789		20 532		2 325	
2	ND 2	77	99.61		0.00	4	0.39
		5 895 789		22 857			
3	ND 3	78	99.96		0.00	3	0.04
		5 916 321		2 325			
4	ND 4	77	97.44		0.00	4	2.56
		5 766 954		151 692			
5	ND 5	75	96.98		0.00	6	3.02
		5 739 698		178 948			
6	ND 6	75	98.56	1	0.03	5	1.41
		5 833 516		1 884		83 246	
7	ND 7	79	99.98		0.00	2	0.02
		5917410		1 236			

Công tác kiểm phiếu kết thúc vào hồi 10 giờ 25 phút ngày 28/4/2023.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của công tác kiểm phiếu trên. Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Các thành viên Ban kiểm phiếu tham dự cùng ký tên.

Bà Đỗ Thị Lý:.....

Bà Nguyễn Thị Minh Phượng:.....

Bà Ngô Thị Nhân:.....

Hải Dương, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-3
NHIỆM KỲ 2022-2027**

Hôm nay, ngày 28 tháng 04 năm 2023, Chúng tôi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Lilama 69-3 bầu vào Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT.

Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Bà Đỗ Thị Lý, TP TCNS/Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thị Minh Phượng, Chuyên viên Phòng TCNS /Thành viên
3. Bà Ngô Thị Nhân, Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Đầu tư/Thành viên

Căn cứ danh sách đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần LILAMA 69-3:

Ông Nguyễn Mạnh Cường, Trưởng phòng Kinh tế KT, Công ty cổ phần Lilama 69-3
Ban kiểm phiếu phát phiếu bầu, giám sát, thu phiếu bầu và tiến hành kiểm phiếu.

Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau:

Tổng số phiếu phát ra: 81 phiếu với số cổ phần sở hữu (đại diện): 5.918.646 cổ phần bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Trong đó:

Số phiếu hợp lệ: 81 phiếu

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu

Kết quả kiểm phiếu như sau:

Ông Nguyễn Mạnh Cường đạt số phiếu biểu quyết là 5.918.646 phiếu

Căn cứ vào quy chế bầu cử Ông Nguyễn Mạnh Cường đã trúng cử TV HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.

Biên bản kiểm phiếu được lập vào hồi: 10 giờ 45 phút ngày 28 tháng 04 năm 2023 và Biên bản này được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau. Các thành viên Ban kiểm phiếu tham dự cùng ký tên.

Bà Đỗ Thị Lý:.....

Bà Nguyễn Thị Minh Phượng:.....

Bà Ngô Thị Nhân:.....